Bốn mươi hai năm sau: Người quản lý công trường Bỉ tìm lại câu chuyện về người bạn Việt Nam Phạm Ngọc Tân

Bởi Frank , 17 Tháng 11 2026

Bốn mươi hai năm sau: Người quản lý công trường Bỉ tìm lại câu chuyện về người bạn Việt Nam Phạm Ngọc Tân

Đầu những năm 1980, Frank Dumon làm việc cùng các kỹ thuật viên Việt Nam trong một trong những dự án công nghiệp lớn của Hà Nội: nhà máy sợi có quy mô 100.000 cọc sợi. Hơn bốn thập niên sau, ông bắt đầu hành trình tìm lại người đồng nghiệp Việt Nam thân thiết. Sáu bức ảnh tư liệu cuối cùng đã giúp xác định danh tính của kỹ sư Phạm Ngọc Tân. Niềm vui khi tìm được người bạn năm xưa lại đi cùng nỗi buồn: ông Tân đã qua đời vào năm 2024. Từ một cuộc tìm kiếm, câu chuyện đã trở thành lời tri ân xúc động dành cho công cuộc tái thiết Việt Nam, tinh thần lao động lành nghề, ký ức và một tình bạn bền bỉ vượt qua thời gian.



Người đồng nghiệp Việt Nam và người bạn tốt của tôi, ông Phạm Ngọc Tân. Tại công trường có một chiếc xe UNIONMATEX màu cam, trên đó tên công ty và biển số vẫn còn nhìn thấy rõ. Ảnh: tư liệu riêng của Frank Dumon, khoảng năm 1982–1984.

Tác giả: Frank Dumon

Một nhà máy được xây dựng trong thời kỳ tái thiết đầy khó khăn

Năm 1982, Frank Dumon, người Bỉ phụ trách công trường, đến Hà Nội để tham gia một dự án dệt may đầy tham vọng: Nhà máy Sợi Hà Nội, được thiết kế với quy mô **100.000 cọc sợi**. Khi ấy, Việt Nam đang khôi phục nền kinh tế sau nhiều thập niên chiến tranh. Việc sản xuất sợi phục vụ ngành dệt trong nước không đơn thuần là hoạt động kinh doanh; dự án còn nhằm đáp ứng nhu cầu may mặc, tạo việc làm và góp phần xây dựng năng lực công nghiệp của đất nước.

Lịch sử nhà máy có thể được tìm hiểu qua các tư liệu doanh nghiệp của Việt Nam. Ngày **7 tháng 4 năm 1978**, TECHNO-IMPORT VIETNAM ký hợp đồng xây dựng với **UNIONMATEX của Cộng hòa Liên bang Đức** (Tây Đức). Công trình được khởi công vào **tháng 2 năm 1979**. Đến đầu những năm 1980, máy móc và các hệ thống kỹ

thuật phụ trợ được đưa vào lắp đặt. Ngày **21 tháng 11 năm 1984**, Nhà máy Sợi Hà Nội chính thức được bàn giao và đi vào hoạt động. Theo một bài viết nhìn lại lịch sử ngành công nghiệp Việt Nam, quy mô ban đầu của nhà máy là 100.000 cọc sợi, với công suất danh nghĩa khoảng 10.000 tấn sợi mỗi năm.[1][2]

Nhà máy sợi này về sau trở thành nền tảng của **HANOSIMEX**, tức Tổng công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội. Lịch sử của nhà máy phản ánh quá trình phát triển rộng lớn hơn của ngành dệt may Việt Nam: từ những năm tháng thiếu thốn và tái thiết đến một nền sản xuất công nghiệp ngày càng đa dạng.



Hai thành viên của nhóm dự án đứng bên ngoài các nhà xưởng tại Hà Nội. Ông Phạm Ngọc Tân đứng bên trái.

Công việc phía sau những cỗ máy

Nhiệm vụ của Dumon không phải trực tiếp vận hành các máy kéo sợi. Theo hồi ức của ông, khi đó ông làm việc cho **AGRICOMATEX**, một công ty Bỉ có liên hệ với Liên hiệp Nông dân Bỉ (Boerenbond). Ông phụ trách những hệ thống kỹ thuật thiết yếu để một nhà máy dệt hoạt động: **đường ống, công tác hàn, điều hòa không khí, hệ thống khí nén và các thiết bị phòng cháy chữa cháy**.

Khi nhà máy vận hành ổn định, những hạ tầng ấy hầu như không còn được chú ý, nhưng chúng lại vô cùng quan trọng. Quá trình xử lý bông sợi đòi hỏi phải kiểm soát nhiệt độ và độ ẩm; máy móc cần được cung cấp các dịch vụ kỹ thuật ổn định; còn sợi dệt dễ cháy khiến công tác phòng cháy chữa cháy phải được tính toán cẩn thận. Công việc đòi hỏi kiến thức công nghiệp, tay nghề vững vàng, khả năng xử lý sự cố và sự hợp tác hằng ngày giữa những con người có xuất thân khác nhau.

Theo trí nhớ của Dumon, các nhà cung cấp thiết bị dệt may tham gia dự án còn có **Marzoli của Ý** và **Sulzer của Thụy Sĩ**. Đây là những chi tiết trong lời kể trực tiếp của ông và vẫn có thể được đối chiếu thêm với hồ sơ gốc của dự án. Hợp đồng xây dựng chính được ghi nhận trong tài liệu là hợp đồng giữa đơn vị nhập khẩu Việt Nam và UNIONMATEX. Khi chưa có thêm bằng chứng lưu trữ, chưa thể xác định một cách chắc chắn trách nhiệm theo hợp đồng của các doanh nghiệp tham gia khác.



Thiết bị công nghiệp và các bồn chứa lớn trong giai đoạn lắp đặt tại nhà máy sợi. Những hệ thống kỹ thuật này là một phần của cơ sở hạ tầng phụ trợ phục vụ sản xuất. Ảnh: Frank Dumon.

Con người phía sau một cái tên trong ký ức

Đối với Dumon, ký ức sâu đậm nhất không phải là một thông số kỹ thuật hay ngày khánh thành chính thức, mà là một người đồng nghiệp Việt Nam mà trong nhiều thập niên ông vẫn nhớ với tên gọi **‘ông Thanh’**. Hai người cùng làm việc trong giai đoạn lắp đặt từ năm 1982 đến năm 1984. Dumon kể rằng ông đã học hỏi được rất nhiều điều từ người đồng nghiệp Việt Nam và luôn coi ông là người bạn thân nhất của mình trong những năm tháng ấy.

Lời kể mang tính cá nhân đó cũng có giá trị lịch sử. Những câu chuyện về các dự án công nghiệp lớn thường ghi lại tên nhà thầu, chỉ tiêu sản xuất và nguồn vốn, nhưng ít nói đến những người đã biến bản vẽ thành một nhà máy hoạt động thực sự. Vì vậy, sự trao đổi kiến thức hằng ngày giữa kỹ thuật viên Việt Nam và các chuyên gia nước ngoài thường bị bỏ quên. Những bức ảnh của Dumon lưu giữ chính khía cạnh con người ấy: đồng nghiệp đứng sát bên nhau, những nụ cười, các phòng máy và những

khoảnh khắc đời thường giữa các ngày làm việc vất vả.

Tháng 11 năm 2026, một bước ngoặt bất ngờ đã đến. Thông qua các mối liên hệ trong ngành dệt may Việt Nam, **ông Hồ Lê Hùng, nguyên Tổng Giám đốc HANOSIMEX**, đã được hỏi về người đồng nghiệp năm xưa. Ông nhận ra người mà Dumon suốt nhiều năm vẫn gọi là 'Thanh': đó chính là **kỹ sư Phạm Ngọc Tân**. Theo báo Việt Nam *Một Thế Giới*, ông Tân là người có chuyên môn sâu về điều hòa không khí, thông gió và kỹ thuật lạnh. Ông nghỉ hưu năm 2000 và qua đời năm 2024.[6]

Việc xác định được danh tính đã mang lại cả niềm an ủi lẫn nỗi xót xa. Sau 42 năm, tên thật của người bạn tưởng như đã thất lạc cuối cùng cũng được tìm thấy, nhưng cuộc gặp lại trực tiếp giữa hai người không còn có thể diễn ra. Vì thế, những ký ức năm xưa mang một ý nghĩa mới: không chỉ còn là cuộc tìm kiếm người đồng nghiệp cũ, mà đã trở thành lời tri ân dành cho con người để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng Dumon.



Hai người đồng nghiệp, hai người bạn: Phạm Ngọc Tân và Frank Dumon tại công trường. Bức ảnh ghi lại tình cảm gắn bó giữa những con người đã cùng tham gia xây dựng công trình.

Hà Nội đổi thay, nhưng ký ức công nghiệp vẫn còn sống mãi

Qua nhiều thập niên, nhà máy và doanh nghiệp đã thay đổi đáng kể. Báo cáo thường niên của HANOSIMEX ghi nhận quá trình di dời các cơ sở sản xuất ra khỏi khu vực nội

đô Hà Nội bắt đầu từ năm 2011. Thông tin do cơ quan nhà nước Việt Nam công bố năm 2010 cũng đề cập đến kế hoạch tái phát triển các khu đất công nghiệp cũ liên quan đến HANOSIMEX ở khu vực Mai Động–Lĩnh Nam. Vì vậy, việc đặt vị trí nhà máy gốc tại Nam Đồng, như một số nguồn trên mạng không dẫn chứng đã làm, là không chính xác.[3][4]

Tuy nhiên, ký ức của doanh nghiệp và những người từng gắn bó với nhà máy không hề biến mất. Ngày **21 tháng 11 năm 2024**, HANOSIMEX kỷ niệm 40 năm thành lập. Theo Tập đoàn Dệt May Việt Nam (VINATEX), nhân dịp này còn có một cuộc gặp gỡ để nhiều thế hệ cán bộ, công nhân viên cũ cùng chia sẻ kỷ niệm.[5] Chính những mạng lưới cựu cán bộ, nhân viên và lãnh đạo như vậy đã góp phần vô cùng quan trọng vào việc tìm lại câu chuyện của ông Phạm Ngọc Tân.

Sáu bức ảnh cũ làm sống lại ký ức của một gia đình

Ngày **16 tháng 11 năm 2026**, nhà báo Việt Nam **Mai Ka** đăng trên báo *Một Thế Giới* bài viết về hành trình tìm bạn của Dumon, với nhan đề ‘Hành trình tìm người bạn kỹ sư Việt Nam sau 42 năm của chuyên gia Bỉ’.[6]

Bài báo kể lại việc gia đình ông Phạm Ngọc Tân nhận ra ông trong những bức ảnh được gìn giữ suốt nhiều năm. Con gái ông, **Phạm Ngọc Tú**, chia sẻ rằng những hồi ức của Frank Dumon đã khiến gia đình vô cùng xúc động. Đặc biệt với các thế hệ con cháu, hình ảnh ấy làm sống lại chân dung người cha, người ông thời còn là một kỹ sư trẻ. Gia đình bày tỏ lòng biết ơn vì người đồng nghiệp Bỉ năm xưa vẫn luôn trân trọng tình bạn và những kỷ niệm chung sau từng ấy năm.[6]

Dumon cũng được biết rằng vợ của ông Tân, **bà Kiều Thị Chiến**, hiện vẫn sinh sống tại Hà Nội. Ông bày tỏ mong muốn được trực tiếp gặp bà và các thành viên trong gia đình, cùng ôn lại kỷ niệm và tưởng nhớ người bạn đã khuất. Theo cách ấy, cuộc đoàn tụ không còn có thể diễn ra giữa hai người đồng nghiệp năm xưa vẫn có thể được tiếp nối đầy ý nghĩa thông qua sự kết nối với những người thân yêu nhất của ông Tân.



Một gương mặt trong bộ ảnh tư liệu của dự án: **ông Hoàng Ngọc, người có liên hệ với Bộ Công nghiệp nhẹ Việt Nam (MOLI).**

Tình bạn bền chặt hơn thời gian

Những bức ảnh nay đã hoàn thành mục đích ban đầu: tên thật của người bạn năm xưa đã được xác định, và gia đình ông Phạm Ngọc Tân đã tìm lại được câu chuyện về những năm tháng ông làm việc cùng Frank Dumon. Vì vậy, lời kêu gọi tìm kiếm 'ông Thanh' không còn phù hợp với tình hình hiện tại. Tuy nhiên, những bức ảnh vẫn có giá trị lâu dài. Bất kỳ ai còn lưu giữ ký ức, tài liệu hoặc thông tin đáng tin cậy về Nhà máy Sợi Hà Nội, UNIONMATEX, AGRICOMATEX hay các kỹ thuật viên từng tham gia công trình đều có thể góp phần tư liệu hóa chương lịch sử công nghiệp đặc biệt này của Việt Nam.

Cốt lõi của câu chuyện thật giản dị. Một nhà máy có thể được di dời, máy móc có thể biến mất và ký ức có thể phai mờ. Nhưng tình bạn chân thành và sự tôn trọng lẫn nhau không nhất thiết phải mất đi. Nhờ một bộ ảnh nhỏ và tấm lòng của những con người ở Việt Nam, một người kỹ sư đã khuất nay được nhắc nhớ với đúng tên gọi, khuôn mặt và vị trí xứng đáng của ông trong lịch sử chung.

Frank Dumon cũng mong muốn tự mình bày tỏ lòng tri ân đối với lịch sử ấy. Bài báo Việt Nam nhắc đến dự định của ông viết một bài tưởng nhớ đặc biệt mang tên ***'Ode to My Friend Tân' (Khúc ca tặng bạn tôi – Tân)*** — lời tri ân dành cho người kỹ sư, người bạn đã giúp ông học hỏi biết bao điều trong những năm tháng Hà Nội tái thiết.[6]

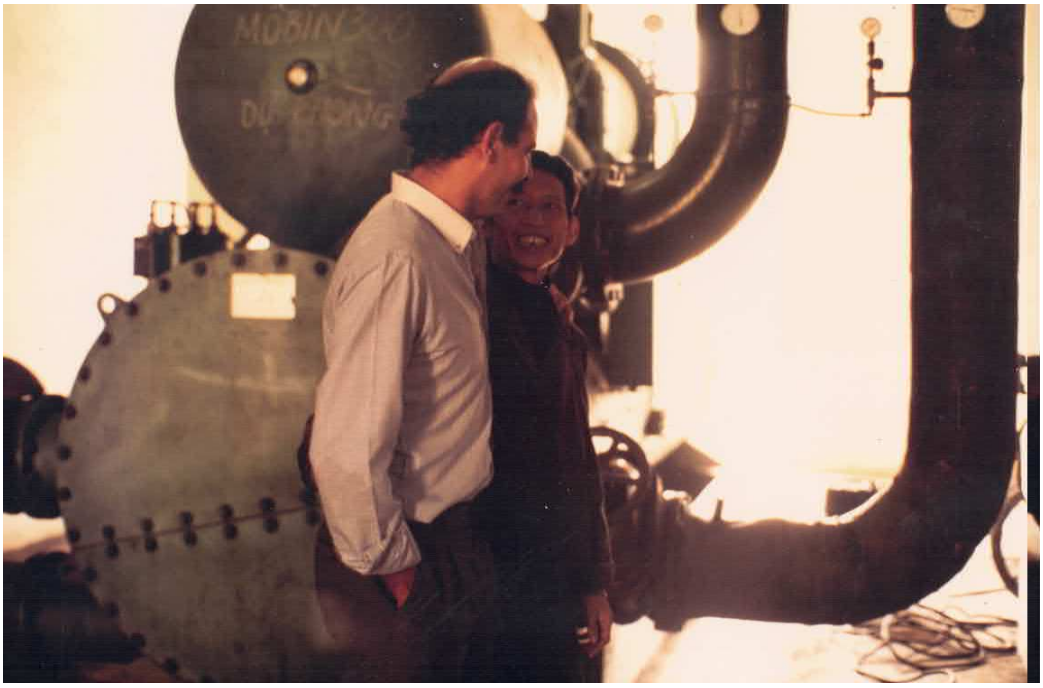

Phạm Ngọc Tân và Frank Dumon bên cạnh một máy làm lạnh của hãng York.



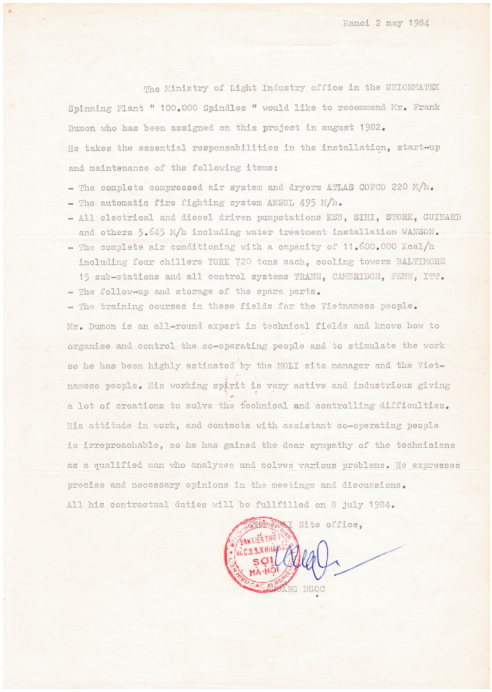

Hanoi 2 may 1984

The Ministry of Light Industry office in the UNIONMATEX Spinning Plant " 100.000 Spindles " would like to recommend Mr. Frank Dumon who has been assigned on this project in august 1982.
He takes the essential responsabilities in the installation, start-up and maintenance of the following items:

- The complete compressed air system and dryers ATLAS COPCO 220 M/h.
- The automatic fire fighting system ANGUL 495 M/h.
- All electrical and diesel driven pumpstations KSB, SIHI, STORK, GUINARD and others 5.645 M/h including water treatment installation WANSON.
- The complete air conditioning with a capacity of 11.600.000 Kcal/h including four chillers YORK 720 tons each, cooling towers BALTIMORE 15 sub-stations and all control systems TRANE, CAMBRIDGE, PENN, YMC.
- The follow-up and storage of the spare parts.
- The training courses in these fields for the Vietnamese people.

Mr. Dumon is an all-round expert in technical fields and knows how to organise and control the co-operating people and to stimulate the work so he has been highly estimated by the MOLI site manager and the Vietnamese people. His working spirit is very active and industrious giving a lot of creations to solve the technical and controlling difficulties. His attitude in work, and contacts with assistant co-operating people is irreproachable, so he has gained the dear sympathy of the technicians as a qualified man who analyses and solves various problems. He expresses precise and necessary opinions in the meetings and discussions.
All his contractual duties will be fullfilled on 6 july 1984.

Site office,

Thư giới thiệu gốc do Bộ Công nghiệp nhẹ Việt Nam (MOLI) cấp tại Hà Nội ngày 2 tháng 5 năm 1984, có chữ ký của ông Hoàng Ngọc. Tư liệu từ bộ sưu tập cá nhân của Frank Dumon.

Thư giới thiệu gốc do Bộ Công nghiệp nhẹ Việt Nam (MOLI) cấp tại Hà Nội ngày 2/5/1984, có chữ ký của ông Hoàng Ngọc. Tư liệu từ bộ sưu tập cá nhân của Frank Dumon.

Nguồn tư liệu lịch sử và ghi chú biên tập

1. HANOSIMEX, Lịch sử doanh nghiệp: Quá trình hình thành và phát triển (các mốc ký hợp đồng, xây dựng và bàn giao).
2. *Tạp chí Công Thương*, ‘HANOSIMEX: 30 năm sải cánh không ngừng’ (2014; quy mô ban đầu của dự án và năng lực sản xuất).
3. HANOSIMEX, Báo cáo thường niên 2025, công bố tháng 4 năm 2026 (lịch sử doanh nghiệp và quá trình di dời sản xuất).
4. *Báo Điện tử Chính phủ*, Bài viết về các khu đất công nghiệp cũ của Dệt 8/3 và HANOSIMEX (19 tháng 10 năm 2010).
5. VINATEX, Bài viết về lễ kỷ niệm 40 năm HANOSIMEX và cuộc gặp gỡ các thế hệ cán bộ, nhân viên cũ (21 tháng 11 năm 2024).
6. Mai Ka, *Một Thế Giới*, ‘Hành trình tìm người bạn kỹ sư Việt Nam sau 42 năm của chuyên gia Bỉ’ (16 tháng 11 năm 2026; xác định danh tính ông Phạm Ngọc Tân, phản hồi của gia đình và quá trình nối lại liên lạc).

7. Hồi ức cá nhân của Frank Dumon và sáu bức ảnh trong bộ sưu tập riêng, khoảng năm 1982–1984. Những chi tiết về AGRICOMATEX và một số nhà cung cấp máy móc cụ thể xuất phát từ lời kể của ông và có thể tiếp tục được đối chiếu với hồ sơ lưu trữ gốc của dự án. Danh tính người đồng nghiệp Việt Nam sau đó được xác định là Phạm Ngọc Tân; ‘Thanh’ là cái tên mà Dumon ban đầu vẫn nhớ.







